

NGUỒN LỰC TRONG QUẢN LÝ DI TÍCH ĐỊA ĐIỂM KHAI THÁC THAN ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Email: hangvhttdt@gmail.com

Học viên cao học k11 chuyên ngành QLVH

RESOURCES IN RELICS MANAGEMENT OF VIETNAM'S FIRST COAL MINING LOCATION

TÓM TẮT



ABSTRACT

Quản lý di tích lịch sử văn hóa là một nhiệm vụ quan trọng của ngành văn hóa. Bài viết đề cập tới nguồn lực trong quản lý di tích Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam ở xã Yên Thọ, thị trấn Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh – đây là một yếu tố vô cùng quan trọng trong công tác quản lý các di tích. Nguồn lực chủ yếu để quản lý hiệu quả di tích chủ yếu là nguồn lực tài chính, nguồn lực con người và nguồn lực cơ sở vật chất trong đó nguồn lực con người đóng vai trò then chốt.

Từ khóa: Nguồn lực, khai thác than, Đông Triều

Management of historical and cultural relics is an important task of the cultural sector. The article mentions resources in relic management. The first coal mining site in Vietnam is in Yen Tho commune, Dong Trieu town, Quang Ninh province - this is an extremely important factor in the management. The main resources for effective management of monuments are mainly financial resources, human resources and physical resources, in which human resources play a key role.

Keywords: Resources, coal mining, Dong Trieu

1. Nguồn lực con người

Căn cứ Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa di tích lịch sử di tích Địa điểm Khai thác than đầu tiên của Việt Nam của Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ (TKV), ngày 01/7/2020, Công ty đã ban hành Quyết định thành lập Ban Quản lý Khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam với 10 thành viên trong đó Trưởng Ban Quản lý là đồng chí Giám đốc Công ty, 01 đồng chí phó giám đốc là phó trưởng ban và đồng chí phó chánh văn phòng công ty là phó ban thường trực; 07 đồng chí ủy viên gồm: phó giám đốc công ty - giám đốc xí nghiệp Địa chất Đông Triều; Chánh Văn phòng Công ty là ủy viên thường trực; kế toán trưởng; trưởng phòng Tổ chức nhân sự; trưởng phòng Kế hoạch đầu tư; Phó chánh văn phòng phụ trách bảo vệ quan sự và Trưởng phòng Tài chính - Kế toán xí nghiệp Địa chất Đông Triều. Ban Quản lý khu di tích có nhiệm vụ tổ chức

quản lý, tu bổ, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích được phân công quản lý; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch hàng năm, đề án, dự án, chương trình và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di tích; tổ chức tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên, hướng dẫn cho du khách đến thăm quan và dâng hương; tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, xây dựng hồ sơ tư liệu về khu di tích; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền và các ngành chức năng quản lý, hướng dẫn các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng theo quy định của pháp luật hiện hành; tham mưu tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách quản lý di tích và thực hiện chức năng nhiệm vụ khác theo Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam và do Giám đốc giao.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy đội ngũ thực hiện chức năng quản lý của Ban Quản lý di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam đều là những cán bộ, lãnh đạo của Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV và xí nghiệp Địa chất Đông Triều, do vậy đều thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm và không có chuyên môn về quản lý DTLSVH được đào tạo theo tiêu chuẩn quy định.

Về vấn đề này, tác giả đã phỏng vấn ông Ông Trần Văn Trịnh – Tổ trưởng Tổ quản lý Di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam, ông cho biết:

Ban Quản lý di tích mặc dù đã được thành lập song mới chỉ thực hiện được chức năng quản lý chung, nhất là trong công tác tu bổ, tôn tạo, quản lý, vận hành di tích. Thực chất chưa thực hiện được hết các nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về DTLSVH nói chung và cũng chưa thực hiện được hết các nhiệm vụ quy định theo Điều 2 của Quyết định thành lập Ban Quản lý di tích đã ban hành.

Ngày 15/7/2020, xí nghiệp Địa chất Đông Triều đã ban hành Quyết định số 1119/QĐ-ĐCĐT về việc thành lập tổ quản lý di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam gồm có 10 người trong đó 01 tổ trưởng chịu trách nhiệm quản lý, phụ trách chung và 03 nhóm bộ phận chuyên môn, cụ thể: nhóm phục vụ, nhóm bảo vệ và nhóm cơ điện.

Qua khảo sát thực tế, các thành viên trong Tổ quản lý di tích mới chỉ đơn thuần thực hiện nhiệm vụ trông coi, bảo vệ cơ sở vật chất tại di tích, các thành viên trong nhóm phục vụ ngoài việc sắp lễ, trực, ghi công đức cho đến nay vẫn chưa thực hiện được nhiệm vụ giới thiệu, thuyết minh tại di tích. Mỗi khi có đoàn khách đến thăm quan có nhu cầu nghe giới thiệu về di tích thì tổ quản lý di tích sẽ báo cáo Xí nghiệp bố trí một cán bộ của xí nghiệp để hỗ trợ, phối hợp trong việc hướng dẫn, thuyết minh phục vụ khách thăm quan. Đây là một vấn đề bất cập rất lớn trong công tác quản lý đối với di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam.

Qua trao đổi trực tiếp với ông Trần Văn Trịnh - Tổ trưởng Tổ quản lý Di tích Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam, ông cho biết: “Tổ quản lý di tích hiện nay gồm có 09 người song trên thực tế, chỉ mới dừng lại ở việc trực, đón tiếp khách, bảo vệ, trông coi cơ sở vật chất, dọn dẹp vệ sinh, chăm sóc cảnh quan môi trường xung quanh di tích là chính; các thành viên trong tổ có 02 người có trình độ cao đẳng, 02 người có trình độ trung cấp; 04 người được đào tạo sơ cấp tuy nhiên không có ai được đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý văn hóa, di tích, du lịch. Do đó có nhiều hạn chế và khó khăn trong công tác quản lý, phát huy giá trị của di tích”.

Tuy nhiên, hàng năm, Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh, UBND thị xã Đông Triều đã tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, kiến thức quản lý nhà nước trong lĩnh vực di sản văn hóa với các chuyên đề như: công tác quản lý, tu bổ, tôn tạo di tích; việc tiếp nhận, đưa mới đồ thờ tự, hiện vật vào di tích; công tác bài trí trong di tích; bảo quản các hiện vật trong di tích... phường Yên Thọ đã triển khai đến các ban quản lý di tích trên địa bàn trong đó có di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam để cử đội ngũ cán bộ, nhân viên tham gia các khóa học, các lớp đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong công tác quản lý di tích. Đây là một trong những hoạt động góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tham gia trong công tác quản lý các di tích trên địa bàn thị xã nói chung và Di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam nói riêng.

2. Nguồn lực tài chính

Sau khi hoàn thiện và đưa vào hoạt động các hạng mục công trình giai đoạn 1 của Dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo Di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam; Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV cũng đã quan tâm đến công tác quản lý di tích trong đó có nội dung quản lý tài chính tại di tích. Tại điều 9, chương II, Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1073/QĐ-ĐCM ngày 01/7/2020 của Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV quy định rõ các nội dung thu, chi của di tích bao gồm:

'Nguồn thu của di tích gồm nguồn kinh phí từ Tập đoàn giao cho Công ty quản lý, bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của di tích hàng năm theo hợp đồng giữa Tập đoàn và Công ty Cổ phần Địa chất Mỏ - TKV; các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy các giá trị của di tích; nguồn tài trợ và đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài Tập đoàn và các khoản thu khác (bằng tiền và hiện vật); phí tham quan di tích (nếu có) và nguồn chi quyết toán cuối năm kết dư chuyển tiếp.

Nguồn chi gồm có các khoản chi thường xuyên: điện, nước; lễ hương đăng, vệ sinh, tu bổ, chăm sóc cây xanh khuôn viên, thảm cỏ; đón tiếp khách thăm quan; bảo vệ, trông coi; bảo quản, tu bổ di tích; các hoạt động khác nhằm bảo vệ, phát huy giá trị của di tích; các khoản chi thường niên và các khoản chi khác”.

Thông qua tìm hiểu thực tế, tác giả nhận thấy hoạt động quản lý thu, chi tại di tích cũng được thực hiện khá bài bản, cụ thể, rõ ràng:

- Đối với hoạt động quản lý nguồn thu: Tất cả các nguồn thu từ các hoạt động của di tích được Công ty quản lý và thực hiện theo quy chế quản lý tài chính

hiện hành. Nguồn kinh phí từ tập đoàn giao Công ty quản lý, bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị của các di tích hàng năm theo hợp đồng giữa Tập đoàn với Công ty được Tập đoàn chuyển vào Tài khoản Công ty; Các khoản thu hợp pháp từ hoạt động sử dụng và phát huy giá trị di tích như tiền đặt lễ, tiền công đức, nguồn xã hội hóa được tiếp nhận, quản lý theo nguyên tắc công khai, minh bạch và được theo dõi hạch toán thu chi theo quy chế quản lý tài chính hiện hành có sự giám sát, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp quản lý. Nguồn thu từ tiền đặt lễ trên ban hàng ngày do tổ trưởng tổ quản lý di tích có trách nhiệm giám sát, chỉ đạo nhóm phục vụ kê biên và bỏ vào hòm công đức theo quy định. Hòm công đức được khóa và dán niêm phong đóng dấu Công ty, chìa khóa giao cho Ban quản lý di tích giữ, định kỳ hàng tháng Ban quản lý di tích tiến hành công khai mở và kê biên tiền công đức sau đó được bàn giao về phòng Kế toán Xí nghiệp Địa chất Đông Triều thu và hạch toán sổ kế toán xí nghiệp, xí nghiệp có trách nhiệm quản lý và thực hiện thu chi theo quy chế tài chính hiện hành của Công ty. Nguồn xã hội hóa từ các tập thể, cá nhân ủng hộ di tích nếu không có nguyện vọng trực tiếp bỏ vào hòm công đức thì do Ban Quản lý di tích tiếp nhận trực tiếp sau khi xin ý kiến của cấp có thẩm quyền và bàn giao phòng tại chính kế toán theo quy định.

- Đối với hoạt động quản lý nguồn chi: Các khoản chi phí thường xuyên như điện nước, lễ, vệ sinh, chăm sóc cây xanh, đón tiếp khách, trông coi, bảo vệ, mua sắm trang thiết bị, công cụ nhỏ, tiền lương và phụ cấp tổ quản lý di tích... giao cho Xí nghiệp lập kế hoạch chi tiết riêng cùng thời điểm lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm trình Công ty thẩm định phê duyệt, đối với những khoản chi phát sinh ngoài kế hoạch được duyệt, xí nghiệp phải báo cáo Công ty bằng văn bản trước khi thực hiện. Với các khoản chi thường niên căn cứ yêu cầu thực tế Công ty giao cho Ban Quản lý di tích trực tiếp lập kế hoạch chi phí cho từng hoạt động, sự kiện trình Giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện; Các khoản chi tiền lương, phụ cấp cho Ban Quản lý di tích; Các khoản chi phí bảo tồn, tôn tạo di tích, các hoạt động quảng bá giới thiệu di tích, các phòng ban chức năng của Công ty theo nhiệm vụ được phân công xây dựng Kế hoạch cụ thể trình Giám đốc phê duyệt thực hiện theo quy định. Định kỳ hàng quý, năm sẽ được quyết toán chi phí từ nguồn thu của di tích giữa Xí nghiệp với Công ty, giữa Công ty với Tập đoàn theo quy định.

Như vậy, có thể thấy công tác quản lý tài chính tại di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam được quy định và triển khai thực hiện tương đối khoa học, bài bản, công khai, rõ ràng và đạt hiệu quả.

3. Nguồn lực về cơ sở vật chất

Theo mô tả của các tài liệu và những nhân chứng lịch

sử thì di tích lịch sử Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam xưa nằm dưới chân núi Yên Lãng. Đây là một vạt đồi có diện tích khoảng 1.500 m², nơi cao nhất của vạt đồi này là 36 m so với mực nước biển. Đi về phía nam của di tích khoảng 1,5 km có khu Tràng Tiễn hay còn gọi là bãi đúc tiền và có miếu Mỏ và miếu Trại Hà. Như vậy, địa hình của di tích khá rộng và đi lại khó khăn. Di tích lại nằm xa khu dân cư sinh sống, các di tích không nằm tập trung. Đường giao thông vào đến di tích còn nhỏ, gập ghềnh, khó đi do các xe chở than, vật liệu vào mỏ khai thác nhiều nên phá hủy đường rất nhanh.

Bên cạnh đó, vấn đề ô nhiễm môi trường do khai thác than cũng là một trong những yếu tố làm cho di tích Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam bị xuống cấp và khó khôi phục, bảo tồn.

Năm 2011, UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tôn tạo và phát huy Khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam tại xã Yên Thọ có diện tích nghiên cứu quy hoạch 87,75ha, diện tích vùng bảo vệ di tích 41,2ha. Khu vực lập quy hoạch chi tiết trên 23,5ha, gồm khu di tích đền Thượng (miếu Mỏ) trên 4,7ha, khu di tích miếu Bãi Tràng Tiễn 1,2 ha, khu Thạch trụ yểm sơn gần 2,3ha, khu đền Hạ trên 2,5 ha, khu bảo tàng ngành Than - Khoáng sản Việt Nam trên 2,5 ha, khu tái tạo cảnh quan tự nhiên trên 4,3 ha, khu quản lý di tích và tiếp đón khách tham quan trên 0,8 ha. Tại đây cũng có đài Hoàng Đế lệnh chỉ bằng đá xanh, trên đài có khắc bức Dụ của vua Minh Mạng từ năm 1840.

Tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam tập trung hoàn thiện dự án xây dựng Di tích này nhằm hướng tới kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống công nhân vùng mỏ - truyền thống ngành than (12/11/1936-12/11/2016). Được triển khai từ tháng 4 năm 2016 với tổng mức đầu tư trên 10 tỷ đồng đến nay các hạng mục công trình chính thuộc khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam đã cơ bản hoàn thành như đền Thượng, miếu Bãi Tràng Tiễn, khu Thạch Trụ, khu Đền Hạ. Việc hoàn thành công tác tôn tạo, nâng cấp sẽ góp phần đưa di tích lịch sử - địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam trở thành nơi du lịch về nguồn của ngành than Việt Nam và cũng là nơi thể hiện niềm tự hào về lịch sử hình thành giai cấp công nhân Mỏ và truyền thống lịch sử công cuộc khai mỏ của các thế hệ thợ mỏ ngành than Việt Nam.

Gần đây nhất, đầu tháng 11/2019, TKV đã xây dựng công trình nhà bia tưởng niệm những người thợ mỏ đã hy sinh vì sự nghiệp sản xuất than. Nhà bia nằm trong dự án Khu di tích lịch sử địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam đặt ở bên trái đền Thượng trên đường bộ hành dẫn từ nghi môn ngoại lên nghi môn

CULTURE

nội, quay hướng Nam vuông góc với trục chính tâm của đền Thượng và nằm trong khuôn viên cây xanh. Công trình có ý nghĩa trong việc giáo dục truyền thống cách mạng cho thợ mỏ, là địa chỉ tâm linh để ôn lại lịch sử truyền thống, tưởng nhớ cội nguồn, tri ân tổ nghiệp và đồng đội đã hy sinh vì sự nghiệp sản xuất than.

Như vậy, có thể nói nguồn lực chủ yếu để quản lý tốt di tích Địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam ở xã Yên Thọ, thị trấn Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh chủ yếu là nguồn lực tài chính, nguồn lực con người và nguồn lực cơ sở vật chất trong đó nguồn lực con người đóng vai trò then chốt. Các nguồn lực này luôn hỗ trợ lẫn nhau để công tác quản lý đạt hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đông Triều (1995), *Lịch sử Huyện Đông Triều*.
2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh - Công ty Than Mạo Khê (2014), *Truyền thống công nhân công ty Than Mạo Khê*.
3. Ban tư tưởng Văn hóa Trung ương (1998), *Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Ban quản lý di tích danh thắng Quảng Ninh (2002), *Di tích danh thắng Quảng Ninh (tập 1)*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Ninh (1998), *Quảng Ninh Đất và Người*, Nxb Lao động Xã hội, Hà Nội.
6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2012), *Hỏi đáp pháp luật về di sản văn hóa*.
7. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2014), *Văn bản quản lý của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn hóa cơ sở*, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
8. Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử - văn hóa địa điểm khai thác than đầu tiên của Việt Nam.